

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ cho học viên cao học khóa 30

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;
Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20/3/2014 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;
Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế Đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 6950/QĐ-DHĐN ngày 01/12/2014 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Đà Nẵng, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và các đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Quyết định 1060/QĐ-DHSP ngày 01/11/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - DHĐN về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ;
Căn cứ kết luận của Hội đồng xét tốt nghiệp ngày 10/5/2017 của Trường Đại học Sư phạm, DHĐN;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ cho 76 (bảy mươi sáu) học viên cao học khóa 30 của Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng, cụ thể:

- Ngành Quan lý giáo dục có 41 (bốn mươi một) học viên
- Ngành Hệ thống tin có 13 (mười ba) học viên
- Ngành Ngôn ngữ học có 3 (ba) học viên
- Ngành Sinh thái học có 2 (hai) học viên
- Ngành Phương pháp toán sơ cấp có 4 (bốn) học viên
- Ngành Hóa hữu cơ có 13 (mười ba) học viên

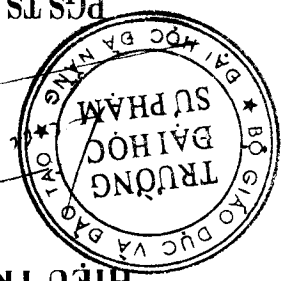
(Danh sách học viên kèm theo)

Điều 2: Các ông (bà) Trường phòng Đào tạo; Tổ chức - Hành chính; Kế hoạch - Tài chính; Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục; Trường các Khoa và học viên có tên trong danh sách ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, Đào tạo;
- DHĐN để báo cáo.

HIỆU TRƯỞNG



**DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH QUẢN LÝ GIÁO DỤC KHÓA 30
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ**

*(Kèm theo Quyết định số 518 /QĐTN ngày 16 tháng 5 năm 2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - ĐHN)*

stt	Họ	Tên	Ngày sinh	Ngày bảo vệ luận văn	QĐ bảo vệ	Điểm TB chung	Điểm bảo vệ TN
1	Bùi Long	Án	03/3/1978	21/01/2017	1271/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.4	8.5
2	Trần Hữu	Bồn	01/01/1977	21/01/2017	1272/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.5	8.8
3	Lê Văn	Ca	01/9/1959	21/01/2017	1273/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	9.0	9.3
4	Huỳnh Thị	Duyên	20/4/1975	21/01/2017	1274/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.4	8.7
5	Lại Cao	Đăng	20/12/1970	21/01/2017	1275/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.8	8.6
6	Nguyễn Sĩ	Diễn	18/10/1979	21/01/2017	1276/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.2	8.3
7	Nguyễn Thị	Hà	24/6/1981	21/01/2017	1277/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.4	8.6
8	Huỳnh Công	Hải	28/11/1982	21/01/2017	1278/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.7	8.7
9	Trần Thị	Hằng	20/5/1982	22/01/2017	1279/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.3	8.3
10	Văn Vũ Ngọc	Hân	23/01/1984	22/01/2017	1280/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.7	8.6
11	Phan Văn	Hùng	03/6/1972	22/01/2017	1281/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.5	8.5
12	Trần Duy	Hùng	28/11/1977	22/01/2017	1282/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.2	8.5
13	Phan Thị Hoàng	Lê	13/9/1989	21/01/2017	1283/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.8	8.6
14	Mai Thị Mỹ	Linh	26/12/1983	21/01/2017	1284/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.7	8.6
15	Doãn Bá	Nguyên	12/12/1978	21/01/2017	1285/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.4	8.4
16	Hồ Thị Thảo	Nguyên	31/7/1969	21/01/2017	1286/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.7	8.8
17	Nguyễn	Nhân	05/6/1976	21/01/2017	1287/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.8	8.5
18	Trần Đình	Quế	21/11/1973	22/01/2017	1288/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.7	8.7
19	Phan Phú	Quý	01/5/1984	21/01/2017	1289/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.4	8.5
20	Nguyễn Trường	Quyền	10/8/1971	21/01/2017	1290/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.3	8.5
21	Đặng Ngọc	Sang	10/02/1983	22/01/2017	1291/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.8	8.8
22	Vô Huy	Sơn	23/7/1976	21/01/2017	1294/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.3	8.5
23	Lê Đình	Sơn	17/02/1979	21/01/2017	1292/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.5	8.4
24	Trần	Sơn	03/02/1964	21/01/2017	1293/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.7	8.6
25	Huỳnh Ngọc	Thành	03/7/1981	22/01/2017	1295/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	9.2	9.5
26	Tăng Ngọc	Thiên	15/10/1967	21/01/2017	1296/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.3	8.6
27	Nguyễn Phùng Xuân	Thu	16/01/1980	21/01/2017	1297/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.7	8.7
28	Vô Thị Mỹ	Thu	14/10/1980	21/01/2017	1298/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.8	8.9
29	Trần Thị	Thùy	25/12/1985	21/01/2017	1299/QĐ-ĐHSP,14/12/2016	8.5	8.6



30	Nguyễn Quốc Thư	Trâm	02/5/1973	22/01/2017	1310/QĐ-ĐHSP, 14/12/2016	8.6	8.6
31	Lê Thị Lâm	Trúc	25/11/1982	22/01/2017	1331/QĐ-ĐHSP, 14/12/2016	8.6	8.5
32	Châu Ngọc	Tuấn	06/11/1978	22/01/2017	1332/QĐ-ĐHSP, 14/12/2016	8.5	8.4
33	Nguyễn Anh	Tuấn	20/9/1978	22/01/2017	1333/QĐ-ĐHSP, 14/12/2016	8.5	8.7
34	Trương Thị Thanh	Vân	25/9/1971	22/01/2017	1334/QĐ-ĐHSP, 14/12/2016	8.7	8.7
35	Nguyễn Thị Thúy	Vy	27/01/1979	22/01/2017	1335/QĐ-ĐHSP, 14/12/2016	8.6	8.7
36	Trần Thị	Xuân	15/3/1980	22/01/2017	1336/QĐ-ĐHSP, 14/12/2016	8.5	8.6
37	Vongphaiboun Phanvongchan		12/2/1982	22/01/2017	1337/QĐ-ĐHSP, 14/12/2016	7.8	8.4
38	Vengmany Sandamadmnty		03/7/1984	22/01/2017	1338/QĐ-ĐHSP, 14/12/2016	7.9	8.5
39	Manilone Louangaphay		08/6/1980	21/01/2017	1339/QĐ-ĐHSP, 14/12/2016	8.1	8.4
40	Chaleunsouk Seng		08/3/1978	21/01/2017	1340/QĐ-ĐHSP, 14/12/2016	8.0	8.4
41	Savengseuksa Khounoudom		14/02/1984	22/01/2017	1341/QĐ-ĐHSP, 14/12/2016	8.1	8.4

Danh sách có 41 học viên ✓

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG



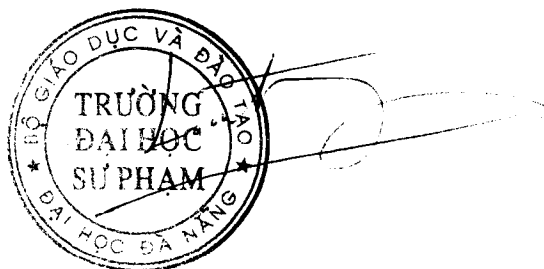
**DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH HỆ THỐNG THÔNG TIN KHÓA 30
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ**

*(Kèm theo Quyết định số 518/QĐTN ngày 16 tháng 5 năm 2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - ĐHN)*

stt	Họ	Tên	Ngày sinh	Ngày bảo vệ luận văn	QĐ bảo vệ	Điểm TB chung	Điểm bảo vệ TN
1	Trần Văn	Chương	23/6/1984	07/01/2017	1261/QĐ-ĐHSP,12/12/2016	7.7	8.0
2	Lê Hồ Chí	Quốc	25/10/1984	07/01/2017	1257/QĐ-ĐHSP,12/12/2016	7.4	7.0
3	Phạm Đình	Bôn	15/12/1986	07/01/2017	1254/QĐ-ĐHSP,12/12/2016	7.8	7.1
4	Trần Nam	Giang	22/12/1987	07/01/2017	1262/QĐ-ĐHSP,12/12/2016	7.0	7.1
5	Phan Trọng	Hải	18/01/1980	07/01/2017	1263/QĐ-ĐHSP,12/12/2016	8.0	8.7
6	Nguyễn Công	Hiệp	05/9/1986	07/01/2017	1264/QĐ-ĐHSP,12/12/2016	8.0	8.0
7	Nguyễn Tấn	Lộc	30/4/1990	07/01/2017	1255/QĐ-ĐHSP,12/12/2016	7.7	7.1
8	Nguyễn Đức	Toàn	01/8/1985	07/01/2017	1266/QĐ-ĐHSP,12/12/2016	7.8	8.0
9	Lê Văn	Trung	08/11/1982	07/01/2017	1258/QĐ-ĐHSP,12/12/2016	7.9	6.7
10	Tô Hồng	Truyền	28/5/1978	07/01/2017	1267/QĐ-ĐHSP,12/12/2016	7.8	7.8
11	Lê Trung	Thành	18/11/1982	07/01/2017	1265/QĐ-ĐHSP,12/12/2016	7.8	6.1
12	Nguyễn Tuấn	Anh	29/12/1989	07/01/2017	1253/QĐ-ĐHSP,12/12/2016	7.3	6.8
13	Lê Vũ	Phong	11/02/1990	07/01/2017	1256/QĐ-ĐHSP,12/12/2016	7.4	6.5

Danh sách có 13 học viên

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG

**DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH NGÔN NGỮ HỌC KHÓA 30
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ**

(Kèm theo Quyết định số 518/QĐTN ngày 16 tháng 5 năm 2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - ĐHN)

stt	Họ	Tên	Ngày sinh	Ngày bảo vệ luận văn	QĐ bảo vệ	Điểm TB chung	Điểm bảo vệ TN
1	Phạm Huỳnh Hồng	Diễm	15/8/1987	14/01/2017	1368/QĐ-ĐHSP, 22/12/2016	8.8	9.0
2	Phạm Ngọc	Đoan	11/10/1980	14/01/2017	1372/QĐ-ĐHSP, 22/12/2016	8.5	8.8
3	Đoàn Thị Mỹ	Dung	18/02/1984	14/01/2017	1369/QĐ-ĐHSP, 22/12/2016	8.3	8.3

Danh sách có 3 học viên

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG

**DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH SINH THÁI HỌC KHÓA 30
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ**

*Kèm theo Quyết định số 517/QĐTN ngày 16 tháng 5 năm 2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - ĐHĐN)*

stt	Họ	Tên	Ngày sinh	Ngày bảo vệ luận văn	QB bảo vệ	Điểm TB chung	Điểm bảo vệ TN
1	Trần Thị Phương	Thảo	23/5/1989	14/01/2017	1354/QĐ-ĐHSP, 20/12/2016	8.1	8.8
2	Hà Thị Thanh	Phương	10/12/1980	14/01/2017	1353/QĐ-ĐHSP, 20/12/2016	8.4	9.2

Danh sách có 2 học viên

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG

DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH
PHƯƠNG PHÁP TOÁN SƠ CẤP KHÓA 30
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ
(Kèm theo Quyết định số 518/QĐTN ngày 16 tháng 5 năm 2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - ĐHN)

stt	Họ	Tên	Ngày sinh	Ngày bảo vệ luận văn	QĐ bảo vệ	Điểm TB chung	Điểm bảo vệ TN
1	Hồ Thị Kiều	Diễm	09/12/1989	26/02/2017	67/QĐ-ĐHSP, 07/02/2017	7.9	8.1
2	Huỳnh Thị Như	Huệ	13/11/1991	26/02/2017	68/QĐ-ĐHSP, 07/02/2017	8.1	7.5
3	Lương Thị	Hường	04/4/1991	26/02/2017	69/QĐ-ĐHSP, 07/02/2017	8.1	8.8
4	Lê Bình	Long	06/01/1979	26/02/2017	70/QĐ-ĐHSP, 08/02/2017	8.2	8.9

Danh sách có 4 học viên ✓

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG

**DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH HÓA HỮU CƠ KHÓA 30
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ**

*(Kèm theo Quyết định số 518/QĐTN ngày 16 tháng 5 năm 2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - ĐHN)*

stt	Họ	Tên	Ngày sinh	Ngày bảo vệ luận văn	QĐ bảo vệ	Điểm TB chung	Điểm bảo vệ TN
1	Nguyễn Thị Cẩm	An	05/3/1984	22/4/2017	344/QĐ-ĐHSP, 31/3/2017	7.4	8.4
2	Hà Trần	Anh	29/12/1992	22/4/2017	345/QĐ-ĐHSP, 31/3/2017	7.5	8.7
3	Phạm Lê Ngọc	Anh	03/12/1968	22/4/2017	346/QĐ-ĐHSP, 31/3/2017	8.0	8.7
4	Trần Thị Ngọc	Anh	04/3/1991	22/4/2017	347/QĐ-ĐHSP, 31/3/2017	7.2	8.6
5	Nguyễn Công	Kính	19/05/1981	22/4/2017	349/QĐ-ĐHSP, 31/3/2017	7.2	8.8
6	Nguyễn Thị Kim	Luyến	17/02/1989	22/4/2017	350/QĐ-ĐHSP, 31/3/2017	7.5	8.6
7	Nguyễn Thị Như	Ngọc	01/12/1992	22/4/2017	351/QĐ-ĐHSP, 31/3/2017	7.3	8.5
8	Nguyễn Thị	Thu	15/03/1990	22/4/2017	352/QĐ-ĐHSP, 31/3/2017	7.6	8.7
9	Trần Thị Quỳnh	Trang	25/01/1989	23/4/2017	353/QĐ-ĐHSP, 31/3/2017	7.6	8.8
10	Nguyễn Minh	Túy	09/5/1985	23/4/2017	354/QĐ-ĐHSP, 31/3/2017	7.5	8.9
11	Nguyễn Vũ	Vĩnh	01/01/1989	23/4/2017	355/QĐ-ĐHSP, 31/3/2017	7.1	8.1
12	Võ Thị Nga	Huyền	09/6/1989	22/4/2017	348/QĐ-ĐHSP, 31/3/2017	7.3	8.1
13	Nguyễn Trương Thiện	Vũ	15/10/1992	23/4/2017	356/QĐ-ĐHSP, 31/3/2017	8.4	8.4

Danh sách có 13 học viên

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG